

I. PHẦN ĐỌC HIỂU

ĐỀ 1

Đọc bài thơ sau:

(1) Con đã đi rất xa rồi
Ngoảnh nhìn lại vẫn gặp ánh đèn thành phố

(2) Sau cánh rừng, sau cù lao, biển cả
Một ánh đèn sáng đến nơi con
Và lòng con yêu mến, xót thương hơn
Khi con nghĩ đến cuộc đời của mẹ
Khi con nhớ đến căn nhà nhỏ bé
Mẹ một mình đang dõi theo con

(3) Giữa bao nhiêu mưa nắng đời thường
Đã có lúc lòng con hờ hững
Thấy hạnh phúc của riêng mình quá lớn
Ngỡ chỉ mình đau đớn xót xa thôi

(4) Giữa bao nhiêu năm tháng ngược xuôi
Đã có lúc lòng con đơn bạc
Quên cả những điều tưởng không sao quên được
Như người no quên cơn đói của mình

(5) Sao đêm nay se thắt cả lòng con
Khi con gặp ánh đèn thành phố
Nơi mẹ sống, mẹ vui buồn, sướng khổ
Chỉ một mình tóc cứ bạc thêm ra

(6) Sao đêm nay khi đã đi xa
Lòng con bỗng bồn chồn quay trở lại
Bên đời mẹ nhọc nhằn dầu dãi
Nỗi mất còn thăm thẳm trong tim

(7) Đời mẹ như bến vắng bên sông
Nơi đón nhận những con thuyền tránh gió
Như cây tự quên mình trong quả
Quả chín rồi ai dễ nhớ ơn cây

*Như trời xanh nhẵn nại sau mây
Con đường nhỏ dẫn về bao tổ ấm*

(8) *Con muốn có lời gì đằm thắm
Ru tuổi già của mẹ tháng năm nay.*

(Kính gửi mẹ, Ý Nhi, in trong *Văn chương một thời để nhớ*,
NXB Văn học, Hà Nội, 2006)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. Căn cứ để xác định thể thơ của văn bản trên là gì?

Câu 2. Chủ thể trữ tình trong bài thơ xuất hiện dưới dạng thức nào?

Câu 3. Câu tục ngữ nào có nội dung gần gũi với câu thơ *Quả chín rồi ai dễ nhớ ơn cây*?

Câu 4. Người con bộc lộ suy nghĩ gì qua hình ảnh “ánh đèn thành phố”?

Câu 5. Nội dung của khổ (3) và (4) là gì?

Câu 6. Biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong đoạn thơ sau có tác dụng gì?

*Đời mẹ như bến vắng bên sông
Nơi đón nhận những con thuyền tránh gió
Như cây tự quên mình trong quả
Quả chín rồi ai dễ nhớ ơn cây
Như trời xanh nhẵn nại sau mây
Con đường nhỏ dẫn về bao tổ ấm*

Câu 7. Từ những trần trở của người con trong bài thơ, anh/ chị rút ra bài học gì cho bản thân?

Câu 8. Qua hai câu kết của bài thơ: “*Con muốn có lời gì đằm thắm/ Ru tuổi già của mẹ tháng năm nay*”, anh/chị có lời gì muốn gửi đến mẹ của mình (trình bày khoảng 5-7 dòng)?

ĐỀ 2

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

*Mẹ vẫn luôn ở đây để ôm con, con nhé
ngay cả khi con không còn là đứa trẻ
với đầy những tổn thương...*

*Mẹ vẫn luôn ở đây dù không còn ánh sáng nào nữa của ngọn đèn đường
để đợi bước chân của con về trong khuya tối
cứ đi thật chậm thôi con, rồi sẽ tới
ngoài kia cuộc đời dù ngông nghênh, xóc nổi
cứ yên tâm, con vẫn còn một mái nhà...*

*... Mẹ vẫn luôn ở đây như mọi khi
con vấp ngã, con ốm đau, con khóc quấy
mẹ biết rất nhiều lần con ghét mẹ đến mức không thèm nhìn dù vẫn thấy
trái tim của một đứa con, mẹ biết vẫn luôn là vậy
tìm cách từ chối những ân cần...*

*Mẹ vẫn luôn ở đây lúc con mỗi gối chôn chân
nhìn ra chung quanh biết cuộc đời xa lạ
con không cần làm gì và cũng không cần phải mặc cả
mẹ sinh ra con giống như thân cây nảy mầm một chiếc lá
đã có gốc rễ lo vun trồng...*

Mẹ vẫn luôn ở đây để ôm con, con biết không!

(Trích *Mẹ vẫn luôn ở đây để ôm con...*, Nguyễn Phong Việt,
Sao phải đau đến như vậy, NXB Văn hóa - Văn nghệ, 2017, tr 64-65)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. Căn cứ vào đâu để xác định thể thơ của đoạn trích?

Câu 2. Nhân vật trữ tình trong đoạn trích là ai?

Câu 3. Trong đoạn trích, dù không còn ánh sáng nào nữa của ngọn đèn đường, nhân vật mẹ vẫn thức để đợi điều gì?

Câu 4. Nhan đề “*Mẹ vẫn luôn ở đây để ôm con*” thể hiện tình cảm gì của người mẹ với con?

Câu 5. Tác dụng của Nêu tác dụng của biện pháp liệt kê trong hai dòng thơ sau là gì?

*Mẹ vẫn luôn ở đây như mọi khi
con vấp ngã, con ốm đau, con khóc quấy*

Câu 6. Anh/chị hiểu thế nào về nội dung của hai dòng thơ sau?

*Mẹ sinh ra con giống như thân cây nảy mầm một chiếc lá
đã có gốc rễ lo vun trồng...*

Câu 7. Hình ảnh người mẹ trong đoạn trích gợi cho anh/chị những suy nghĩ gì?

Câu 8. Trong cuộc sống, có những đứa con đôi khi tìm cách từ chối sự quan tâm ân cần của cha mẹ. Ở vị trí của một người con, anh/chị có đồng tình với việc làm đó không? Vì sao? (trả lời bằng một đoạn văn 5-7 câu).

ĐỀ 3

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc bài thơ sau:

(1) Nhà phê bình khen thơ anh giàu chất nhân văn
Những trăn trở lớn lao, những nỗi đau vĩ đại
Khen nghệ thuật cao siêu, khen tư duy đổi mới
Khen hồn thơ nhân hậu bao dung

(2) Chỉ duy nhất một lần
Tôi bắt gặp anh khó chịu quay lưng
Khi bà cụ tóc bạc phơ đưa tay xin giúp đỡ
Những mỹ từ dựng lên quanh anh
Như bong bóng xà bông bay đâu mắt cả

(3) Nhà thơ tài hoa
Trước mặt tôi
Bồng hóa thành chiếc hình nộm bằng rom

[...]

(4) *Giữa thơ và cuộc đời*

Sao khoảng cách đến vô biên?

Bài thơ anh trên tay tôi chột mắt đi cái phần hồn

Chỉ còn trơ những ngôn từ khô khốc...

(Khoảng cách, Dương Trọng Đạt, in trong *Chuyện Văn – Lai lịch nhà thơ, lai lịch bài thơ*, Hàn Anh Trúc biên soạn, NXB Thanh Niên, TP. HCM, 2002, Tr. 209-210)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. Căn cứ vào đâu để xác định thể thơ của bài thơ? (0,5 điểm)

Câu 2. Dựa vào bài thơ, hãy cho biết thơ của nhân vật “anh” được các nhà phê bình đánh giá ra sao? (0,5 điểm)

Câu 3. Hành động nào của nhân vật “anh” khiến cho chủ thể trữ tình thấy *Những mỹ từ dựng lên quanh anh/ Như bong bóng xà bông bay đâu mất cả* ? (0,5 điểm)

Câu 4. Chủ thể trữ tình “tôi” thể hiện thái độ như thế nào đối với nhân vật “anh” qua khổ thơ thứ (3)? (1,0 điểm)

Câu 5. Anh/ Chị hiểu như thế nào về ý nghĩa của hai dòng thơ: *Bài thơ anh trên tay tôi chột mắt đi cái phần hồn/ Chỉ còn trơ những ngôn từ khô khốc...*? (1,0 điểm)

Câu 6. Qua bài thơ trên, tác giả muốn gửi gắm đến người đọc thông điệp gì? (1,0 điểm)

Câu 7. Sau khi đọc bài thơ, anh/ chị rút ra được bài học gì về cách hành xử trong cuộc sống? Lí giải vì sao anh/ chị lại chọn bài học đó? (1,0 điểm)

Câu 8. Chủ đề của bài thơ trên là gì? (Trình bày khoảng 7-10 dòng). (0,5 điểm)

ĐỀ 4

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc bài thơ sau:

(1) *Em biết đấy là điều đã cũ*
Chuyện tình yêu, quan trọng gì đâu
Sự gắn bó giữa hai người xa lạ
Nỗi vui buồn đem chia sẻ cùng nhau

(2) *Em đâu dám nghĩ là vĩnh viễn*
Hôm nay yêu, mai có thể xa rồi
Niềm đau đón tương như vô tận
Bỗng có ngày thay thế một niềm vui

(3) *Điều hôm nay ta nói, ngày mai*
Người khác lại nói lời yêu thuở trước
Đời sống chẳng vô cùng, em biết
Và câu thơ đâu còn mãi ngày sau

(4) Chẳng có gì quan trọng lắm đâu
Như không khí, như màu xanh lá cỏ
Nhiều đến mức tưởng như chẳng có
Trước cuộc đời rộng lớn mệnh mang

(5) Nhưng lúc này anh ở bên em
Niềm vui sướng trong ta là có thật
Như chiếc áo trên tường, như trang sách
Như chùm hoa mở cánh trước hiên nhà

(6) Em hiểu rằng mỗi lúc đi xa
Tình anh đối với em là xứ sở
Là bóng rợp trên con đường nắng lửa
Trái cây thơm trên miền đất khô cằn

(7) Đấy tình yêu, em muốn nói cùng anh
Nguồn gốc của muôn ngàn khát vọng
Lòng tốt để duy trì sự sống
Cho con người thực sự Người hơn.

(Nói cùng anh, Xuân Quỳnh, in trong *Tự hát*,
NXB Tác phẩm mới, Hà Nội, 1984)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. Căn cứ để xác định thể thơ của bài thơ trên là gì? (0,5 điểm)

Câu 2. Chủ thể trữ tình trong bài thơ là ai? (0,5 điểm)

Câu 3. Bài thơ viết về đề tài gì? (0,5 điểm)

Câu 4. Giữa nhan đề “Nói cùng anh” và nội dung bài thơ có mối quan hệ với nhau như thế nào? (1,0 điểm)

Câu 5. Anh/ chị hiểu như thế nào về nội dung của đoạn thơ sau (1,0 điểm):

*Em hiểu rằng mỗi lúc đi xa
Tình anh đối với em là xứ sở
Là bóng rợp trên con đường nắng lửa
Trái cây thơm trên miền đất khô cằn.*

Câu 6. Tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ sau là gì? (1,0 điểm)

*Nhưng lúc này anh ở bên em
Niềm vui sướng trong ta là có thật
Như chiếc áo trên tường, như trang sách
Như chùm hoa mở cánh trước hiên nhà.*

Câu 7. Anh/ chị có đồng tình với quan điểm của tác giả, rằng tình yêu sẽ làm *Cho con người thực sự Người hơn* không? Vì sao? (1,0 điểm)

Câu 8. Theo anh/chị những phẩm chất cần có trong tình yêu đôi lứa là gì? (Trình bày bằng một đoạn văn khoảng 8-10 dòng)

II. PHẦN VIẾT

Câu 1. Tuổi trẻ rất quan trọng là phải sống bằng sự trung thực của mình. Anh/Chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về sự cần thiết của lòng trung thực đối với tuổi trẻ.

Câu 2. Quá khứ là nơi ngoảnh lại để chiêm nghiệm rút ra bài học để rồi không ngừng vun đắp cho hiện tại và tương lai. Từ góc nhìn của người trẻ, anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về cách ứng xử đúng đắn với quá khứ.

ĐỀ 3.

Tuổi trẻ là tuổi của cái tôi. Là người trẻ ai cũng muốn thể hiện cái tôi cá tính của bản thân. Từ góc nhìn của người trẻ anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề trên.

ĐỀ 4.

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về việc cần làm để tuổi trẻ biết tự chủ trong cuộc sống.

